

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2024/HSST

Ngày: 22/02/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Huyền

Ông Nguyễn Văn Thông

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/TLST-HS, ngày 24 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

-Lê Thanh T (tức Lê Văn T) sinh năm 1990 tại thành phố Hà Nội; Nơi thường trú: tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện M, TP Hà Nội; nơi ở: tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện M, TP Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Văn T, sinh năm 1965 ; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1968;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

-Ngày 28/9/2011 Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 12 tháng tù giam về tội Cường đoạt tài sản.

-Ngày 08/3/2016 Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 21 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

-Ngày 21/8/2018 Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 36 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 24/10/2023, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2023 đến nay. Hiện Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 24/10/2023 tại khu vực trước số nhà 182 đường Q, phường Q, quận H, TP Hà Nội, lực lượng Công an phường Q, quận H phát hiện Lê Hồng P điều khiển xe máy Honda Wave biển kiểm soát 29C1-726.89 chở phía sau Lê Thanh T có biểu hiện phạm tội liên quan đến ma túy. Khi bị lực lượng công an phường Q phát hiện, kiểm tra, T đã tự nguyện giao nộp số ma túy đang cất giữ tại túi quần phía trước bên phải đang mặc.

Vật chứng thu giữ:

-01 túi nilong kích thước khoảng (10x6)cm và 01 túi nilon kích thước khoảng (7,5x6,4)cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng;

-01 túi nilong kích thước khoảng (3,8x2,2)cm bên trong có chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng.

-01 xe máy Honda Wave, màu sơn trắng, biển kiểm soát 29C1-726.89, số khung: 3609HY547728, số máy: JA39E0522856.

Tại bản Kết luận giám định số 7234/KL-KTHS ngày 02/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

-Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamin, tổng khối lượng: 1,110 gam.

-01 viên nén hình tròn màu hồng bên trong túi nilong là ma túy loại Methamphetamin, khối lượng: 0,100 gam

Tài liệu có trong hồ sơ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thanh T như sau:

-Tại Cơ quan điều tra, Lê Thanh T khai: Khoảng 11 giờ 47 phút, ngày 24/10/2023, Lê Hồng P, SN: 1986; HKTT: Đội 11, thôn T, xã Đ, huyện M, TP. Hà Nội gọi điện từ số điện thoại 0971994469 của P đến số điện thoại 0969172471 của Lê Thanh T để rủ T đi mua thuốc điều trị cai nghiện ma túy ở khu vực đường B, quận H, TP. Hà Nội. T đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, P điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn Trắng, BKS: 29C1-726.89 đến đón T đi mua thuốc cai nghiện ma túy. Khi P chở T đi đến khu vực vườn hoa H, quận H, TP. Hà Nội, T nảy sinh ý định đi tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân nên bảo P dừng xe trước vườn hoa H để T đi giải quyết công việc riêng. Sau đó, T đi bộ đến trước số 6 đường Q, phường Q, quận H, TP. Hà Nội thì thấy một người đàn ông không quen biết, giống người nghiện đang đứng ở lề đường nên T tiến lại gần hỏi “Chú có đá không” người nam giới trả lời “có”, T hỏi tiếp “Có hồng không” (ý T muốn hỏi mua ma túy tổng hợp dạng hồng phiên của người nam giới), người nam giới nói “Có, mua bao nhiêu”, T trả lời “Cho cháu triệu rưỡi, một viên hồng còn lại là đá”. Người nam giới đồng ý, thấy vậy T lấy trong người ra 1.500.000 đồng đưa cho người nam giới. Người nam giới cầm tiền rồi đưa lại cho T 02 (hai) túi nilông chứa ma túy tổng hợp dạng đá và 01 (một) túi ni

lông chứa một viên ma túy hồng phiến. T cầm túi ma túy vừa mua được, cất vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người rồi quay lại gặp P ở vườn hoa H. Khi gặp P, T nói với P cần về nhà có việc gấp nên bảo P chở về nhà luôn. P đồng ý rồi điều khiển xe máy chở T đi về. Khoảng 16 giờ 45 phút, khi T và P đi đến khu vực trước số 182 đường Q, phường Q, quận H, TP. Hà Nội thì bị lực lượng Công an phường Q kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

-Anh Lê Hồng P khai: Khoảng 11 giờ 47 phút, ngày 24/10/2023, anh P gọi điện từ số điện thoại 0971994469 của anh P đến số điện thoại 0969172471 của Lê Thanh T để rủ T đi mua thuốc điều trị cai nghiện ma túy ở khu vực đường B, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội. T đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, anh P điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn Trắng, BKS: 29C1-726.89 đến đón T đi mua thuốc cai nghiện ma túy như đã hẹn trước. Anh P điều khiển xe máy chở T ngồi phía sau, khi đi đến khu vực vườn hoa H, quận H, TP. Hà Nội, T bảo anh P dừng xe để T đi giải quyết công việc riêng. Khoảng 20 phút sau, T quay lại bảo P nhà T có việc gấp nên đề nghị anh P chở T về nhà, hôm khác đi mua thuốc cai nghiện. Anh P đồng ý rồi điều khiển xe máy chở T đi về. Khoảng 16 giờ 45 phút, khi anh P và T đi đến khu vực trước số 182 đường Q, phường Q, quận H, TP. Hà Nội thì bị lực lượng Công an phường Q yêu cầu dừng xe kiểm tra. Anh P thấy T lấy từ trong túi quần trước bên phải 01 túi nilong kích thước khoảng (10x6)cm và 01 túi nilon kích thước khoảng (7,5x6,4)cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 túi nilong kích thước khoảng (3,8x2,2)cm bên trong có chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng giao nộp cho lực lượng công an, T khai nhận với lực lượng công an là ma túy T vừa mua được nhưng chưa kịp sử dụng, tự nguyện giao nộp. Anh P hoàn toàn không biết việc T đi mua ma túy và cất giấu trong người, cho đến khi bị lực lượng công an dừng xe kiểm tra phát hiện thì anh P mới biết.

Đối với anh Lê Hồng P, sinh năm 1986, HKTT: đội 11, thôn Thượng Tiết, xã Đại Hưng, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội là người điều khiển xe máy chở Lê Thanh T, cơ quan điều tra xác định anh P rủ T đi mua thuốc về tự cai nghiện, khi đi đến khu vực vườn hoa H, T xuống xe tự đi mua ma túy và cất giấu. Anh P không biết việc T mua ma túy và cất giấu trong người, kết quả xét nghiệm chất ma túy của anh P cho kết quả dương tính với ma túy heroin, cơ quan điều tra đã ra quyết định trả tự do và thông báo cho Công an xã Đại Hưng, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Quá trình điều tra Lê Thanh T khai mua của người nam giới không quen biết (không biết tên, nhân thân, lai lịch) tại khu vực trước số 6 đường Q, phường Q, quận H, TP. Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, nhưng ngoài lời khai của T không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ. Do đó, Cơ quan điều tra

tiếp tục làm rõ đối tượng bán ma túy trong vụ án, đủ căn cứ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn Trắng, BKS: 29C1-726.89, đã thu giữ nêu trên. Kết quả điều tra xác định: Chiếc xe được đăng ký sở hữu mang tên Đào Mạnh H, SN 1970, HKTT: Số 2, ngõ 65, phường M, quận C, TP. Hà Nội. Ông H khai: đã mua chiếc xe trên vào tháng 8 năm 2018, đến tháng 10 năm 2022 thì bán lại chiếc xe trên cho Hoàng Thị M, SN 2001, HKTT: TDP T, thị trấn Đ, huyện M TP. Hà Nội. Chị M khai: Ngày 23/10/2023 chị M cho Lê Hồng P mượn chiếc xe trên để đi lại. Ngày 18/12/2023 chị Hoàng Thị M đã xuất trình đầy đủ giấy tờ hợp lệ của chiếc xe và có đơn xin lại chiếc xe và không có yêu cầu nào khác; Chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Ngày 18/12/2023, Cơ quan điều tra đã trả cho chị M chiếc xe máy trên.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS-HĐ ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội đã truy tố Lê Thanh T theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố, không kêu oan, lời nói sau cùng bị cáo xin được Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo, sớm trở về với gia đình để làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tại phiên tòa: giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng 06/CT-VKS-HĐ ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thanh T, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Lê Thanh T: 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

-Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

-Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 P bì CATP Hà Nội dán kín, tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Lê Thanh T, Cán bộ Công an phường Q -đồng chí Đỗ T Anh và giám định viên Trần Ngọc Chinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội và tội danh:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp tại cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, phù hợp kết quả giám định vật chứng của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội, lời khai của người có liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 24/10/2023 tại trước số 182 đường Q, phường Q, quận H, Lê Thanh T đã có hành vi cất giấu 02 gói ma túy loại Methamphetamin khối lượng 1,110 gam và 01 viên ma túy loại Methamphetamin khối lượng 0,100 gam mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Q phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo hiểu rõ tác hại của việc sử dụng trái phép các chất ma túy và nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy và xử phạt nghiêm khắc người nào có hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân gây lan truyền tệ nạn nghiện ngập ma túy, làm huỷ hoại nhân cách, sức khỏe người sử dụng, huỷ hoại hạnh phúc gia đình và có nguy cơ tiềm ẩn các loại tội phạm khác. Do đó, cần thiết phải khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử bị cáo và áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này đang ngày càng gia tăng, trên địa bàn thủ đô và cả nước.

[3]. Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

-Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

-Nhân thân bị cáo:

+ Ngày 28/9/2011 Tòa án nhân dân huyện Mxử phạt 12 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản.

+Ngày 08/3/2016 Tòa án nhân dân huyện Mxử phạt 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+Bản án số Ngày 21/8/2018 Tòa án nhân dân huyện Mxử phạt 36 tháng tù tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo đã có 3 tiền án, tuy 3 tiền án của bị cáo đã được xóa án tích, nhưng việc bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo coi thường pháp luật và tác hại của ma túy, vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc để răn đe phòng ngừa đối với bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn khai

báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Các vấn đề khác của vụ án:

- Đối với anh Lê Hồng P, SN: 1986; (HKTT): Đội 11, thôn T, xã Đ huyện M, TP. Hà Nội là người điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn Trắng, BKS: 29C1-726.89 chở Lê Thanh T. Quá trình điều tra đã xác định được anh P không biết việc T mua và cất giấu ma túy trong người. Nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có công việc ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Xử lý vật chứng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) P bì CATP Hà Nội dán kín, tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Lê Thanh T, Cán bộ Công an phường Q -đồng chí Đỗ T Anh và giám định viên Trần Ngọc Chinh.

Vật chứng nêu trên có tình trạng, đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, TP Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự quận H, TP Hà Nội.

- Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn Trắng, BKS: 29C1-726.89, số khung: 3609HY547728, số máy: JA39E0522856. Ngày 18/12/2023, Cơ quan điều tra đã trả cho chị M là chủ sở hữu chiếc xe máy trên là phù hợp quy định pháp luật. Chị Hoàng Thị M không có yêu cầu nào khác nên tòa án không xem xét.

[7] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T (tức Lê Văn T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt Lê Thanh T (tức Lê Văn T) 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2023.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

-Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) P bì CATP Hà Nội dán kín, tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Lê Thanh T, Cán bộ Công an phường Q -đồng chí Đỗ T Anh và giám định viên Trần Ngọc Chinh

Vật chứng nêu trên có tình trạng, đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, TP Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự quận H, TP Hà Nội.

4. Án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- VKSND quận H, TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an quận H, TP Hà Nội.
- Trại tạm giam số 2-CATP Hà Nội.
- Chi cục thi hành án dân sự quận H, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hằng